

SỔ ĐIỂM BỘ MÔN

LỚP: K19 - GIÁO DỤC TIỂU HỌC A3

KÌ:.....KHÓA HỌC 2015 - 2018

HỌ VÀ TÊN GIẢNG VIÊN: ĐÀO THỊ HOANG GIANG

HỌC PHẦN: NM xác suất thống kê HÌNH THỨC THI, KIỂM TRA: Viết

TT	SBD (Mã số SV)	HỌ VÀ TÊN		ĐIỂM BỘ PHẬN			ĐTHP		ĐHP		GHI CHÚ	
				Đ CC	Đ. KTTX		Đ BP	L1	L2	L1		L2
					A1	A2						
1	K19 - 200	Trần Thị	Thái	9	9		9	2	0	4	3	Đợt 1
2	K19 - 201	Hà Thị Kiều	Anh	9	9		9	10		10		Đợt 2
3	K19 - 202	Lương Hải	Anh	9	9		9	10		10		
4	K19 - 203	Nguyễn Thị Hồng	Châm	9	9		9	7		8		
5	K19 - 204	Hoàng Xuân	Diệu	BỎ HỌC								
6	K19 - 205	Lưu Minh	Đức	9	9		9	7		8		
7	K19 - 206	Nguyễn Thị	Hạnh	10	9		10	2		5		
8	K19 - 207	Nguyễn Thị	Hào	9	9		9	7		8		
9	K19 - 208	Nguyễn Thị	Hiền	9	9		9	5		6		
10	K19 - 209	Tạ Thị	Hiền	9	9		9	0	1	3	34	VKP L1
11	K19 - 210	Phạm Quang	Hiệp	BỎ HỌC								
12	K19 - 211	Nguyễn Thị	Hoa	10	9		10	10		10		
13	K19 - 212	Nguyễn Thị Thanh	Hoa	BỎ HỌC								24/12/1997
14	K19 - 213	Nguyễn Thanh	Hoài	9	9		9	6		7		
15	K19 - 214	Hà Thị	Hồng	9	9		9	0	0	3	3	
16	K19 - 215	Phan Văn	Hùng	9	9		9	4		6		
17	K19 - 216	Vũ Thị Mỹ	Huyền	BỎ HỌC								
18	K19 - 217	Hoàng Thu	Hương	9	9		9	3		5		
19	K19 - 218	Nguyễn Thị	Hương	9	9		9	10		10		
20	K19 - 219	Phan Thị	Hường	9	9		9	3		5		
21	K19 - 220	Nguyễn Thị Ngọc	Lan	9	9		9	4		6		
22	K19 - 221	Tạ Thị Bích	Lệ	9	9		9	10		10		
23	K19 - 222	Bùi Thị	Liên	BỎ HỌC								
24	K19 - 223	Đỗ Thị	Loan	BỎ HỌC								
25	K19 - 224	Nguyễn Phương	Loan	9	9		9	9		9		
26	K19 - 225	Nguyễn Thị Hồng	Loan	10	9		10	9		9		
27	K19 - 226	Trần Thị Kiều	Loan	BỎ HỌC								
28	K19 - 227	Nguyễn Thị	Lơ	BỎ HỌC								
29	K19 - 228	Ngô Thị	Mai	10	9		10	7		8		
30	K19 - 229	Lưu Thị	Mận	9	9		9	7		8		
31	K19 - 230	Nguyễn Thị	Minh	BỎ HỌC								
32	K19 - 231	Nguyễn Thị Huyền	My	BỎ HỌC								

TT	SBD (Mã số SV)	HỌ VÀ TÊN		ĐIỂM BỘ PHẬN			ĐTHP		ĐHP		GHI CHÚ	
				Đ CC	Đ. KTTX		Đ BP	L1	L2	L1		L2
					A1	A2						
33	K19 - 232	Phùng Trà	My	BỎ HỌC								
34	K19 - 233	Nguyễn Thị	Ngọc	9	9		9	3		5		
35	K19 - 234	Nguyễn Thị Như	Ngọc	10	9		10	5		7		
36	K19 - 235	Đặng Minh	Nguyệt	BỎ HỌC								
37	K19 - 236	Nguyễn Thị Thúy	Nhi	BỎ HỌC								
38	K19 - 237	Dương Thị Tuyết	Nhung	10	9		10	5		7		
39	K19 - 238	Hà Thị Hồng	Nhung	9	9		9	5		6		
40	K19 - 239	Nguyễn Thị	Nhung	BỎ HỌC								
41	K19 - 240	Đỗ Thị Thu	Phương	BỎ HỌC								
42	K19 - 241	Nguyễn Mai	Phương	BỎ HỌC								
43	K19 - 242	Nguyễn Thị Bích	Phương	BỎ HỌC								
44	K19 - 243	Nguyễn Thị	Phượng	9	9		9	8		8		
45	K19 - 244	Nguyễn Thị	Quỳnh	9	9		9	7		8		
46	K19 - 245	Nguyễn Thị Minh	Tâm	BỎ HỌC								
47	K19 - 246	Nguyễn Thị Kim	Tuyền	10	9		10	5		7		
48	K19 - 247	Phùng Thị Kim	Tuyền	9	9		9	6		7		
49	K19 - 248	Hà Thị	Thái	9	9		9	4		6		
50	K19 - 249	Hạ Thị Thanh	Thảo	9	9		9	10		10		
51	K19 - 250	Nguyễn Thị	Thu	BỎ HỌC								
52	K19 - 251	Trần Bích	Thuận	9	9		9	10		10		
53	K19 - 252	Đỗ Thị Minh	Thúy	\	\	\	\	\	\	\	\	Bỏ học
54	K19 - 253	Đào Thị Thu	Thủy	9	9		9	2	3	4	5	
55	K19 - 254	Bùi Huyền	Trang	BỎ HỌC								
56	K19 - 255	Ngô Thị Thu	Trang	9	9		9	4		6		
57	K19 - 256	Đào Đức	Trung	BỎ HỌC								
58	K19 - 257	Lương Thị	Xuân	9	9		9	9		9		
59	K19 - 258	Trần Thị	Xuân	9	9		9	9		9		
60	K19 - 259	Nguyễn Thị Thanh	Hoa	10	9		10	3		5		Đợt 3 27/09/1997
61	K19 - 260	Phạm Thị Ánh	Hồng	9	9		9	2	3	3	5	
62	K19 - 261	Phan Thị Thùy	Linh	BỎ HỌC								
63	K19 - 262	Tô Phương	Thảo	9	9		9	6		7		
64	K19 - 263	Nguyễn Thị	Dung	9	9		9	4		6		Đợt 4
65	K19 - 264	Nguyễn Văn	Hùng	9	9		9	2		4		KCP 11
66	K19 - 265	Phan Văn	Vinh	BỎ HỌC								Đợt 5

Ấn định danh sách lớp có: 43 sinh viên đang theo học.

Số sinh viên được dự thi: 42.....Số sinh viên không được dự thi: 01 (25.2).....

Số lỗi sửa chữa ĐBP: 0.....Số lỗi sửa chữa ĐTHP, ĐHP: 01 (209).....

Ngày 03 tháng 1 năm 2017

GIÁO VIÊN BỘ MÔN

CB CHẤM THI 1

CB CHẤM THI 2

CB KIỂM TRA

TP KHẢO THÍ & KĐCL

Đào Thị Hoàng Giang
lần 2

Nguyễn Lê Thuý
3/3/2017
Khu D Thảo

Nguyễn Lê Thuý

TRƯỜNG CAO ĐẲNG VINH PHÚC



SỔ ĐIỂM BỘ MÔN

LỚP: K19 - GIÁO DỤC TIỂU HỌC A3

Kì: 3 ..KHÓA HỌC 2015 - 2018

HỌ VÀ TÊN GIẢNG VIÊN:Nguyễn Bá Hưng.....

HỌC PHẦN: PTKT Dạy học & UDCNTT trong DH ở Tiểu học HÌNH THỨC THI, KIỂM TRA: Thực hành

TT	SBD (Mã số SV)	HỌ VÀ TÊN		ĐIỂM BỘ PHẬN				ĐTHP		ĐHP		GHI CHÚ
				Đ CC	Đ. KTTX		Đ BP	L1	L2	L1	L2	
					A1	A2						
1.	K19 - 200	Trần Thị	Thái	9	8	7	8	8		8		
2.	K19 - 201	Hà Thị Kiều	Anh	9	8	8	8	10		9		
3.	K19 - 202	Lương Hải	Anh	9	7	8	8	6		7		
4.	K19 - 203	Nguyễn Thị Hồng	Châm	8	5	7	7	8		8		
5.	K19 - 205	Lưu Minh	Đức	9	7	8	8	8		8		
6.	K19 - 206	Nguyễn Thị	Hạnh	8	7	8	8	8		8		
7.	K19 - 207	Nguyễn Thị	Hào	8	6	6	7	3	9	4	8	
8.	K19 - 208	Nguyễn Thị	Hiền	7	7	7	7	8		8		
9.	K19 - 209	Tạ Thị	Hiền	8	7	7	7	9		8		
10.	K19 - 211	Nguyễn Thị	Hoa	8	7	8	8	8		8		
11.	K19 - 213	Nguyễn Thanh	Hoài	9	6	6	8	7		7		
12.	K19 - 214	Hà Thị	Hồng	9	8	7	8	8		8		
13.	K19 - 215	Phan Văn	Hùng	8	7	8	8	3		5		
14.	K19 - 217	Hoàng Thu	Hương	9	5	8	7	3	9	4	8	
15.	K19 - 218	Nguyễn Thị	Hương	9	8	8	8	8		8		
16.	K19 - 219	Phan Thị	Hường	8	7	7	7	8		8		
17.	K19 - 220	Nguyễn Thị Ngọc	Lan	7	7	8	7	10		9		
18.	K19 - 221	Tạ Thị Bích	Lệ	8	7	8	8	7		7		
19.	K19 - 224	Nguyễn Phương	Loan	9	8	7	8	8		8		
20.	K19 - 225	Nguyễn Thị Hồng	Loan	9	8	7	8	4		5		
21.	K19 - 228	Ngô Thị	Mai	8	8	7	8	10		9		
22.	K19 - 229	Lưu Thị	Mận	7	7	6	7	9		8		
23.	K19 - 233	Nguyễn Thị	Ngọc	8	8	8	8	7		7		
24.	K19 - 234	Nguyễn Thị Như	Ngọc	9	8	8	8	8		8		
25.	K19 - 237	Dương Thị Tuyết	Nhung	8	8	8	8	7		7		
26.	K19 - 238	Hà Thị Hồng	Nhung	9	7	8	8	5		6		
27.	K19 - 243	Nguyễn Thị	Phượng	9	4	4	6	4		5		
28.	K19 - 244	Nguyễn Thị	Quỳnh	9	6	6	7	7		7		

TT	SBD (Mã số SV)	HỌ VÀ TÊN	ĐIỂM BỘ PHẬN					ĐTHP		ĐHP		GHI CHÚ
			Đ CC	Đ. KTTX		Đ BP	L1	L2	L1	L2		
				A1	A2							
29.	K19 - 246	Nguyễn Thị Kim Tuyền	8	8	7	8	5		6			
30.	K19 - 247	Phùng Thị Kim Tuyền	8	8	7	8	10		9			
31.	K19 - 248	Hà Thị Thái	7	7	8	7	7		7			
32.	K19 - 249	Hạ Thị Thanh Thảo	9	7	7	8	9		9			
33.	K19 - 251	Trần Bích Thuận	9	7	6	7	9		8			
34.	K19 - 252	Đỗ Thị Minh Thuý	3	0	0	1	0	0	0	0	Cấm thi	
35.	K19 - 253	Đào Thị Thu Thùy	7	6	0	4	0	0	1	1	Cấm thi	
36.	K19 - 255	Ngô Thị Thu Trang	8	7	6	7	5		6			
37.	K19 - 257	Lương Thị Xuân	8	7	6	7	7		7			
38.	K19 - 258	Trần Thị Xuân	8	8	7	8	10		9			
39.	K19 - 259	Nguyễn Thị Thanh Hoa	9	8	9	9	9		9		27/9/1997	
40.	K19 - 260	Phạm Thị Ánh Hồng	8	9	8	8	9		9			
41.	K19 - 262	Tô Phương Thảo	9	7	7	8	8		8			
42.	K19 - 263	Nguyễn Thị Dung	9	5	2	5	3	9	4	8		
43.	K19 - 264	Nguyễn Văn Hùng	9	9	8	9	9		9		V (P)	

Ấn định danh sách lớp có: 43 sinh viên đang theo học.

Số sinh viên được dự thi:.....41.....Số sinh viên không được dự thi:.....02...(252, 253)....

Số lỗi sửa chữa ĐBP:Không.....Số lỗi sửa chữa ĐTHP, ĐHP.....Không.....

Ngày 3 tháng 1 năm 2017

GIÁO VIÊN BỘ MÔN

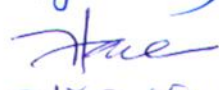
CB CHẤM THI 1

CB CHẤM THI 2

CB KIỂM TRA

TP KHẢO THÍ & KĐCL


Nguyễn Bá Hưng


Ng. Bá Hưng

Ng. T. Hải Hà


Ng. T. Hải Hà

Vũ Trà Giang


Nguyễn Lê Thuý
11/3/2017

Nguyễn Phương Thảo



LỚP: K19- GIÁO DỤC TIỂU HỌC A3

Kì: 3 KHÓA HỌC 2015 - 2018

HỌ VÀ TÊN GIẢNG VIÊN:

ĐÂY THÌ TÔI

HOC PHÂN:

HÌNH THỨC THI, KIỂM TRA:

Thực hành

TT	SBD (Mã số SV)	HỌ VÀ TÊN		ĐIỂM BỘ PHẬN			ĐTHP		ĐHP		GHI CHÚ	
				Đ CC	Đ. KTTX		Đ BP	L1	L2	L1		L2
					A1	A2						
1	K19 - 200	Trần Thị	Thái	8	7		8	6		7	Đợt 1	
2	K19 - 201	Hà Thị Kiều	Anh	9	9		9	7		8	Đợt 2	
3	K19 - 202	Lương Hải	Anh	8	7		8	5		6		
4	K19 - 203	Nguyễn Thị Hồng	Châm	8	8		8	6		7		
5	K19 - 204	Hoàng Xuân	Diệu	BỎ HỌC								
6	K19 - 205	Lưu Minh	Đức	9	8		9	8		8		
7	K19 - 206	Nguyễn Thị	Hạnh	8	8		8	7		7		
8	K19 - 207	Nguyễn Thị	Hào	8	8		8	7		7		
9	K19 - 208	Nguyễn Thị	Hiền	9	9		9	8		8		
10	K19 - 209	Tạ Thị	Hiền	8	8		8	5		6	Vắng có phép	
11	K19 - 210	Phạm Quang	Hiệp	BỎ HỌC								
12	K19 - 211	Nguyễn Thị	Hoa	7	7		7	7		7		
13	K19 - 212	Nguyễn Thị Thanh	Hoa	BỎ HỌC							24/12/1997	
14	K19 - 213	Nguyễn Thanh	Hoài	8	8		8	7		7		
15	K19 - 214	Hà Thị	Hồng	8	8		8	8		8		
16	K19 - 215	Phan Văn	Hùng	8	8		8	7		7		
17	K19 - 216	Vũ Thị Mỹ	Huyền	BỎ HỌC								
18	K19 - 217	Hoàng Thu	Hương	8	8		8	7		7		
19	K19 - 218	Nguyễn Thị	Hương	8	8		8	7		7		
20	K19 - 219	Phan Thị	Hường	9	9		9	8		8		
21	K19 - 220	Nguyễn Thị Ngọc	Lan	8	8		8	8		8		
22	K19 - 221	Tạ Thị Bích	Lệ	8	8		8	8		8		
23	K19 - 222	Bùi Thị	Liên	BỎ HỌC								
24	K19 - 223	Đỗ Thị	Loan	BỎ HỌC								
25	K19 - 224	Nguyễn Phương	Loan	8	8		8	6		7		
26	K19 - 225	Nguyễn Thị Hồng	Loan	8	8		8	7		7		
27	K19 - 226	Trần Thị Kiều	Loan	BỎ HỌC								
28	K19 - 227	Nguyễn Thị	Lơ	BỎ HỌC								
29	K19 - 228	Ngô Thị	Mai	9	9		9	9		9		
30	K19 - 229	Lưu Thị	Mận	7	8		8	6		7		
31	K19 - 230	Nguyễn Thị	Minh	BỎ HỌC								
32	K19 - 231	Nguyễn Thị Huyền	My	BỎ HỌC								

TT	SBD (Mã số SV)	HỌ VÀ TÊN		ĐIỂM BỘ PHẬN			ĐTHP		ĐHP		GHI CHÚ	
				Đ CC	Đ. KTTX		Đ BP	L1	L2	L1		L2
					A1	A2						
33	K19 - 232	Phùng Trà	My	BỎ HỌC								
34	K19 - 233	Nguyễn Thị	Ngọc	8	8		8	7		7		
35	K19 - 234	Nguyễn Thị Như	Ngọc	8	8		8	6		7		
36	K19 - 235	Đặng Minh	Nguyệt	BỎ HỌC								
37	K19 - 236	Nguyễn Thị Thúy	Nhi	BỎ HỌC								
38	K19 - 237	Dương Thị Tuyết	Nhung	8	8		8	6		7		
39	K19 - 238	Hà Thị Hồng	Nhung	8	8		8	7		7		
40	K19 - 239	Nguyễn Thị	Nhung	BỎ HỌC								
41	K19 - 240	Đỗ Thị Thu	Phương	BỎ HỌC								
42	K19 - 241	Nguyễn Mai	Phương	BỎ HỌC								
43	K19 - 242	Nguyễn Thị Bích	Phương	BỎ HỌC								
44	K19 - 243	Nguyễn Thị	Phượng	7	7		7	9		8		
45	K19 - 244	Nguyễn Thị	Quỳnh	8	9		9	5		6		
46	K19 - 245	Nguyễn Thị Minh	Tâm	BỎ HỌC								
47	K19 - 246	Nguyễn Thị Kim	Tuyền	7	7		7	6		6		
48	K19 - 247	Phùng Thị Kim	Tuyền	8	8		8	7		7		
49	K19 - 248	Hà Thị	Thái	8	8		8	6		7		
50	K19 - 249	Hạ Thị Thanh	Thảo	7	7		7	6		6		
51	K19 - 250	Nguyễn Thị	Thu	BỎ HỌC								
52	K19 - 251	Trần Bích	Thuận	8	8		8	7		7		
53	K19 - 252	Đỗ Thị Minh	Thúy	\	\		\	\		\		Bỏ học
54	K19 - 253	Đào Thị Thu	Thùy	\	\		\	\		\		
55	K19 - 254	Bùi Huyền	Trang	BỎ HỌC								
56	K19 - 255	Ngô Thị Thu	Trang	8	8		8	7		7		
57	K19 - 256	Đào Đức	Trung	BỎ HỌC								
58	K19 - 257	Lương Thị	Xuân	8	8		8	7		7		
59	K19 - 258	Trần Thị	Xuân	8	8		8	7		7		
60	K19 - 259	Nguyễn Thị Thanh	Hoa	8	7		8	8		8		Đợt 3 27/09/1997
61	K19 - 260	Phạm Thị Ánh	Hồng	8	8		8	7		7		
62	K19 - 261	Phan Thị Thùy	Linh	BỎ HỌC								
63	K19 - 262	Tô Phương	Thảo	8	8		8	6		7		
64	K19 - 263	Nguyễn Thị	Dung	7	7		7	8		8		Đợt 4
65	K19 - 264	Nguyễn Văn	Hùng	8	8		8	5		6		vắng CPL1
66	K19 - 265	Phan Văn	Vinh	BỎ HỌC								Đợt 5

Ấn định danh sách lớp có: 43 sinh viên đang theo học.

Số sinh viên được dự thi: 41 Số sinh viên không được dự thi: 02 (252, 253)

Số lỗi sửa chữa ĐBP: \ Số lỗi sửa chữa ĐTHP, ĐHP: 0

Ngày 03 tháng 1 năm 2017

GIÁO VIÊN BỘ MÔN CB CHẤM THI 1 CB CHẤM THI 2 CB KIỂM TRA TP KHẢO THÍ & KĐCL

Đâu Thị Hà Lê Thị Tuyết Ngọc Hồ Ngọc Anh Nguyễn Lê Thúy
Nơi: P. Thảo

LỚP: K19 - GIÁO DỤC TIỂU HỌC A3

KÌ: III... KHÓA HỌC 2015 - 2018

HỌ VÀ TÊN GIẢNG VIÊN: Phạm Thị Duyên

HỌC PHẦN: Tư tưởng Hồ Chí Minh... HÌNH THỨC THI, KIỂM TRA: Viết.....

TT	SBD (Mã số SV)	HỌ VÀ TÊN		ĐIỂM BỘ PHẬN			ĐTHP		ĐHP		GHI CHÚ	
				Đ CC	Đ. KTTX		Đ BP	L1	L2	L1		L2
					A1	A2						
1	K19 - 200	Trần Thị	Thái	10	8		9	5		6	Đợt 1	
2	K19 - 201	Hà Thị Kiều	Anh	10	8		9	8		8	Đợt 2	
3	K19 - 202	Lương Hải	Anh	10	7		9	6		7		
4	K19 - 203	Nguyễn Thị Hồng	Châm	9	7		8	5		6		
5	K19 - 204	Hoàng Xuân	Diệu	BỎ HỌC								
6	K19 - 205	Lưu Minh	Đức	9	7		8	5		6		
7	K19 - 206	Nguyễn Thị	Hạnh	9	7		8	8		8		
8	K19 - 207	Nguyễn Thị	Hào	9	8		9	7		8		
9	K19 - 208	Nguyễn Thị	Hiền	8	7		8	8		8		
10	K19 - 209	Tạ Thị	Hiền	10	7		9	0	17	③	8	Vắng thi (7/8 SL)
11	K19 - 210	Phạm Quang	Hiệp	BỎ HỌC								
12	K19 - 211	Nguyễn Thị	Hoa	10	8		9	8		8		
13	K19 - 212	Nguyễn Thị Thanh	Hoa	BỎ HỌC								24/12/1997
14	K19 - 213	Nguyễn Thanh	Hoài	10	8		9	7		8		
15	K19 - 214	Hà Thị	Hồng	10	7		9	6		7		
16	K19 - 215	Phan Văn	Hùng	9	7		8	7		7		
17	K19 - 216	Vũ Thị Mỹ	Huyền	BỎ HỌC								
18	K19 - 217	Hoàng Thu	Hương	9	7		8	5		6		
19	K19 - 218	Nguyễn Thị	Hương	9	7		8	6		7		
20	K19 - 219	Phan Thị	Hường	9	6		8	5		6		
21	K19 - 220	Nguyễn Thị Ngọc	Lan	9	7		8	6		7		
22	K19 - 221	Tạ Thị Bích	Lệ	9	7		8	8		8		
23	K19 - 222	Bùi Thị	Liên	BỎ HỌC								
24	K19 - 223	Đỗ Thị	Loan	BỎ HỌC								
25	K19 - 224	Nguyễn Phương	Loan	10	8		9	7		8		
26	K19 - 225	Nguyễn Thị Hồng	Loan	10	8		9	5		6		
27	K19 - 226	Trần Thị Kiều	Loan	BỎ HỌC								
28	K19 - 227	Nguyễn Thị	Lơ	BỎ HỌC								
29	K19 - 228	Ngô Thị	Mai	10	8		9	8		8		
30	K19 - 229	Lưu Thị	Mận	10	8		9	4		6		
31	K19 - 230	Nguyễn Thị	Minh	BỎ HỌC								
32	K19 - 231	Nguyễn Thị Huyền	My	BỎ HỌC								

TT	SBD (Mã số SV)	HỌ VÀ TÊN		ĐIỂM BỘ PHẬN			ĐTHP		ĐHP		GHI CHÚ	
				Đ CC	Đ. KTTX		Đ BP	L1	L2	L1		L2
					A1	A2						
33	K19 - 232	Phùng Trà	My	BỎ HỌC								
34	K19 - 233	Nguyễn Thị	Ngọc	10	7		9	7		8		
35	K19 - 234	Nguyễn Thị Như	Ngọc	9	7		8	8		8		
36	K19 - 235	Đặng Minh	Nguyệt	BỎ HỌC								
37	K19 - 236	Nguyễn Thị Thúy	Nhi									
38	K19 - 237	Dương Thị Tuyết	Nhung	9	7		8	4		5		
39	K19 - 238	Hà Thị Hồng	Nhung	10	7		9	8		8		
40	K19 - 239	Nguyễn Thị	Nhung	BỎ HỌC								
41	K19 - 240	Đỗ Thị Thu	Phương									
42	K19 - 241	Nguyễn Mai	Phương									
43	K19 - 242	Nguyễn Thị Bích	Phương									
44	K19 - 243	Nguyễn Thị	Phượng	9	7		8	6		7		
45	K19 - 244	Nguyễn Thị	Quỳnh	10	8		9	7		8		
46	K19 - 245	Nguyễn Thị Minh	Tâm	BỎ HỌC								
47	K19 - 246	Nguyễn Thị Kim	Tuyền	10	7		9	6		7		
48	K19 - 247	Phùng Thị Kim	Tuyền	9	6		8	9		9		
49	K19 - 248	Hà Thị	Thái	9	7		8	4		5		
50	K19 - 249	Hạ Thị Thanh	Thảo	10	8		9	7		8		
51	K19 - 250	Nguyễn Thị	Thu	BỎ HỌC								
52	K19 - 251	Trần Bích	Thuận	9	7		8	7		7		
53	K19 - 252	Đỗ Thị Minh	Thúy	-	-		-	-		-		
54	K19 - 253	Đào Thị Thu	Thủy	10	7		9	8		8		
55	K19 - 254	Bùi Huyền	Trang	BỎ HỌC								
56	K19 - 255	Ngô Thị Thu	Trang	10	7		9	5		6		
57	K19 - 256	Đào Đức	Trung	BỎ HỌC								
58	K19 - 257	Lương Thị	Xuân	10	7		9	6		7		
59	K19 - 258	Trần Thị	Xuân	10	8		9	7		8		
60	K19 - 259	Nguyễn Thị Thanh	Hoa	9	7		8	7		7		Đợt 3 27/09/1997
61	K19 - 260	Phạm Thị Ánh	Hồng	10	8		9	8		8		
62	K19 - 261	Phan Thị Thùy	Linh	BỎ HỌC								
63	K19 - 262	Tô Phương	Thảo	10	8		9	7		8		
64	K19 - 263	Nguyễn Thị	Dung	10	6		8	5		6		Đợt 4
65	K19 - 264	Nguyễn Văn	Hùng	10	7		9	7		8		Vắng có phép
66	K19 - 265	Phan Văn	Vinh	BỎ HỌC								Đợt 5 L1

Ấn định danh sách lớp có: 41 sinh viên đang theo học.

Số sinh viên được dự thi: 42/42.....Số sinh viên không được dự thi: không..... (K19 - 252)

Số lỗi sửa chữa ĐBP: không.....Số lỗi sửa chữa ĐTHP, ĐHP: không.....

Ngày 03 tháng 1 năm 2017

GIÁO VIÊN BỘ MÔN CB CHẤM THI 1 CB CHẤM THI 2 CB KIỂM TRA TP KHẢO THÍ & KĐCL

Phạm Thị Duyên Nguyễn Thị Ngọc Mai

Lý Thị Phương Lê Thị Kim Dung

Nguyễn Lê Thủy Nguyễn Phương Thảo

SỐ ĐIỂM BỘ MÔN

Kì: 3 KHÓA HỌC 2015 - 2018

HỌC PHẦN: Tiếng Anh 3 HÌNH THỨC THI, KIỂM TRA: Viết

TT	SBD (Mã số SV)	HỌ VÀ TÊN		ĐIỂM BỘ PHẬN				ĐTHP		ĐHP		GHI CHÚ
				Đ CC	Đ. KTTX		Đ BP	L1	L2	L1	L2	
					A1	A2						
1	K19 - 200	Trần Thị	Thái	9	9	9	9	3		5		Đợt 1 Đợt 2
2	K19 - 201	Hà Thị Kiều	Anh	8	8	8	8	5		6		
3	K19 - 202	Lương Hải	Anh	8	8	8	8	3		5		
4	K19 - 203	Nguyễn Thị Hồng	Châm	6	6	6	6	5		5		
5	K19 - 204	Hoàng Xuân	Diệu	BỎ HỌC								
6	K19 - 205	Lưu Minh	Đức	9	9	9	9	5		6		
7	K19 - 206	Nguyễn Thị	Hạnh	8	8	8	8	4		5		
8	K19 - 207	Nguyễn Thị	Hào	8	8	8	8	5		6		
9	K19 - 208	Nguyễn Thị	Hiền	9	9	9	9	5		6		
10	K19 - 209	Tạ Thị	Hiền	8	8	8	8	6		7		
11	K19 - 210	Phạm Quang	Hiệp	BỎ HỌC								
12	K19 - 211	Nguyễn Thị	Hoa	9	9	9	9	5		6		
13	K19 - 212	Nguyễn Thị Thanh	Hoa	BỎ HỌC								24/12/1997
14	K19 - 213	Nguyễn Thanh	Hoài	9	9	9	9	3		5		
15	K19 - 214	Hà Thị	Hồng	8	8	8	8	3		5		
16	K19 - 215	Phan Văn	Hùng	8	8	8	8	2	3	4	5	
17	K19 - 216	Vũ Thị Mỹ	Huyền	BỎ HỌC								
18	K19 - 217	Hoàng Thu	Hương	8	8	8	8	6		7		
19	K19 - 218	Nguyễn Thị	Hương	8	8	8	8	7		7		
20	K19 - 219	Phan Thị	Hường	8	8	8	8	4		5		
21	K19 - 220	Nguyễn Thị Ngọc	Lan	8	8	8	8	7		7		
22	K19 - 221	Tạ Thị Bích	Lệ	8	8	8	8	5		6		
23	K19 - 222	Bùi Thị	Liên	BỎ HỌC								
24	K19 - 223	Đỗ Thị	Loan	BỎ HỌC								
25	K19 - 224	Nguyễn Phương	Loan	8	8	8	8	3		5		
26	K19 - 225	Nguyễn Thị Hồng	Loan	8	8	8	8	3		5		
27	K19 - 226	Trần Thị Kiều	Loan	BỎ HỌC								
28	K19 - 227	Nguyễn Thị	Lơ	BỎ HỌC								
29	K19 - 228	Ngô Thị	Mai	9	9	9	9	4		6		
30	K19 - 229	Lưu Thị	Mận	9	9	9	9	3		5		
31	K19 - 230	Nguyễn Thị	Minh	BỎ HỌC								
32	K19 - 231	Nguyễn Thị Huyền	My	BỎ HỌC								

TT	SBD (Mã số SV)	HỌ VÀ TÊN		ĐIỂM BỘ PHẬN			ĐTHP		ĐHP		GHI CHÚ	
				Đ CC	Đ. KTTX		Đ BP	L1	L2	L1		L2
					A1	A2						
33	K19 - 232	Phùng Trà	My	BỎ HỌC								
34	K19 - 233	Nguyễn Thị	Ngọc	8	8	8	8	6		7		
35	K19 - 234	Nguyễn Thị Như	Ngọc	8	8	8	8	8		8		
36	K19 - 235	Đặng Minh	Nguyệt	BỎ HỌC								
37	K19 - 236	Nguyễn Thị Thúy	Nhi	BỎ HỌC								
38	K19 - 237	Dương Thị Tuyết	Nhung	8	8	8	8	8		8		
39	K19 - 238	Hà Thị Hồng	Nhung	8	8	8	8	8		8		
40	K19 - 239	Nguyễn Thị	Nhung	BỎ HỌC								
41	K19 - 240	Đỗ Thị Thu	Phương	BỎ HỌC								
42	K19 - 241	Nguyễn Mai	Phương	BỎ HỌC								
43	K19 - 242	Nguyễn Thị Bích	Phương	BỎ HỌC								
44	K19 - 243	Nguyễn Thị	Phượng	8	8	8	8	8		8		
45	K19 - 244	Nguyễn Thị	Quỳnh	8	8	8	8	6		7		
46	K19 - 245	Nguyễn Thị Minh	Tâm	BỎ HỌC								
47	K19 - 246	Nguyễn Thị Kim	Tuyền	9	9	9	9	7		8		
48	K19 - 247	Phùng Thị Kim	Tuyền	9	9	9	9	6		7		
49	K19 - 248	Hà Thị	Thái	9	9	9	9	7		8		
50	K19 - 249	Hạ Thị Thanh	Thảo	9	9	9	9	7		8		
51	K19 - 250	Nguyễn Thị	Thu	BỎ HỌC								
52	K19 - 251	Trần Bích	Thuận	8	8	8	8	7		7		
53	K19 - 252	Đỗ Thị Minh	Thúy	0	0	0	0	0		0	Cấm thi	
54	K19 - 253	Đào Thị Thu	Thùy	8	8	8	8	6		7		
55	K19 - 254	Bùi Huyền	Trang	BỎ HỌC								
56	K19 - 255	Ngô Thị Thu	Trang	9	9	9	9	7		8		
57	K19 - 256	Đào Đức	Trung	BỎ HỌC								
58	K19 - 257	Lương Thị	Xuân	8	8	8	8	8		8		
59	K19 - 258	Trần Thị	Xuân	9	9	9	9	6		7		
60	K19 - 259	Nguyễn Thị Thanh	Hoa	9	9	9	9	7		8	Dợt 3 27/09/1997	
61	K19 - 260	Phạm Thị Ánh	Hồng	8	8	8	8	6		7		
62	K19 - 261	Phan Thị Thùy	Linh	BỎ HỌC								
63	K19 - 262	Tô Phương	Thảo	9	9	9	9	8		8		
64	K19 - 263	Nguyễn Thị	Dung	8	8	8	8	8		8	Dợt 4	
65	K19 - 264	Nguyễn Văn	Hùng	9	9	9	9	7		8		
66	K19 - 265	Phan Văn	Vinh	BỎ HỌC								Dợt 5

Ấn định danh sách lớp có: 43 sinh viên đang theo học.

Số sinh viên được dự thi: 42 Số sinh viên không được dự thi: 01 (K19-252)

Số lỗi sửa chữa ĐBP: Không Số lỗi sửa chữa ĐTHP, ĐHP: Không

Ngày 3 tháng 1 năm 2014

GIÁO VIÊN BỘ MÔN CB CHẤM THI 1 CB CHẤM THI 2 CB KIỂM TRA TP KHẢO THÍ & KDCL

Phường Thanh
Lê Thị Thuý
Lê Thị Thuý
CBCT1 Lê Thị Thuý
CBCT2 Phạm Chu. T. Ngọc

Nguyễn Lê Thuý
Nguyễn Phương Thảo

SỔ ĐIỂM BỘ MÔN

LỚP: K19 - GIÁO DỤC TIỂU HỌC A3

KÌ: III... KHÓA HỌC 2015 - 2018

HỌ VÀ TÊN GIẢNG VIÊN: NGUYỄN THỊ NGỌC MAI

HỌC PHẦN: Pháp luật đại cương HÌNH THỨC THI, KIỂM TRA: Viết

TT	SBD (Mã số SV)	HỌ VÀ TÊN		ĐIỂM BỘ PHẬN			ĐTHP		ĐHP		GHI CHÚ	
				Đ CC	Đ. KTTX		Đ BP	L1	L2	L1		L2
					A1	A2						
1	K19 - 200	Trần Thị	Thái	9	7		8	2	7	4	7	Đợt 1
2	K19 - 201	Hà Thị Kiều	Anh	9	8		9	7		8		Đợt 2
3	K19 - 202	Lương Hải	Anh	9	8		9	5		6		
4	K19 - 203	Nguyễn Thị Hồng	Châm	9	8		9	4		6		
5	K19 - 204	Hoàng Xuân	Diệu	BỎ HỌC								
6	K19 - 205	Lưu Minh	Đức	9	7		8	5		6		
7	K19 - 206	Nguyễn Thị	Hạnh	9	8		9	5		6		
8	K19 - 207	Nguyễn Thị	Hào	8	7		8	2	6	4	7	
9	K19 - 208	Nguyễn Thị	Hiền	9	7		8	7		7		
10	K19 - 209	Tạ Thị	Hiền	7	9		8	8		8		
11	K19 - 210	Phạm Quang	Hiệp	BỎ HỌC								
12	K19 - 211	Nguyễn Thị	Hoa	10	8		9	5		6		
13	K19 - 212	Nguyễn Thị Thanh	Hoa	BỎ HỌC								24/12/1997
14	K19 - 213	Nguyễn Thanh	Hoài	8	8		8	6		7		
15	K19 - 214	Hà Thị	Hồng	9	8		9	2	4	4	6	
16	K19 - 215	Phan Văn	Hùng	7	9		8	7		7		
17	K19 - 216	Vũ Thị Mỹ	Huyền	BỎ HỌC								
18	K19 - 217	Hoàng Thu	Hương	9	8		9	7		8		4/9/2020
19	K19 - 218	Nguyễn Thị	Hương	9	8		9	3		5		
20	K19 - 219	Phan Thị	Hường	8	8		8	2	7	4	7	
21	K19 - 220	Nguyễn Thị Ngọc	Lan	9	8		9	6		7		
22	K19 - 221	Tạ Thị Bích	Lệ	8	7		8	7		7		
23	K19 - 222	Bùi Thị	Liên	BỎ HỌC								
24	K19 - 223	Đỗ Thị	Loan	BỎ HỌC								
25	K19 - 224	Nguyễn Phương	Loan	9	8		9	6		7		
26	K19 - 225	Nguyễn Thị Hồng	Loan	9	8		9	4		6		
27	K19 - 226	Trần Thị Kiều	Loan	BỎ HỌC								
28	K19 - 227	Nguyễn Thị	Lơ	BỎ HỌC								
29	K19 - 228	Ngô Thị	Mai	9	8		9	6		7		
30	K19 - 229	Lưu Thị	Mận	9	7		8	4		5		
31	K19 - 230	Nguyễn Thị	Minh	BỎ HỌC								
32	K19 - 231	Nguyễn Thị Huyền	My	BỎ HỌC								

TT	SBD (Mã số SV)	HỌ VÀ TÊN		ĐIỂM BỘ PHẬN			ĐTHP		ĐHP		GHI CHÚ	
				Đ CC	Đ. KTTX		Đ BP	L1	L2	L1		L2
					A1	A2						
33	K19 - 232	Phùng Trà	My	BỎ HỌC								
34	K19 - 233	Nguyễn Thị	Ngọc	9	8		9	8		8		
35	K19 - 234	Nguyễn Thị Như	Ngọc	9	8		9	6		7		
36	K19 - 235	Đặng Minh	Nguyệt	BỎ HỌC								
37	K19 - 236	Nguyễn Thị Thúy	Nhi	BỎ HỌC								
38	K19 - 237	Dương Thị Tuyết	Nhung	9	8		9	6		7		
39	K19 - 238	Hà Thị Hồng	Nhung	9	8		9	8		8		
40	K19 - 239	Nguyễn Thị	Nhung	BỎ HỌC								
41	K19 - 240	Đỗ Thị Thu	Phương	BỎ HỌC								
42	K19 - 241	Nguyễn Mai	Phương	BỎ HỌC								
43	K19 - 242	Nguyễn Thị Bích	Phương	BỎ HỌC								
44	K19 - 243	Nguyễn Thị	Phượng	8	8		8	5		6		
45	K19 - 244	Nguyễn Thị	Quỳnh	9	8		9	4		6		
46	K19 - 245	Nguyễn Thị Minh	Tâm	BỎ HỌC								
47	K19 - 246	Nguyễn Thị Kim	Tuyến	8	7		8	5		6		
48	K19 - 247	Phùng Thị Kim	Tuyến	9	7		8	8		8		
49	K19 - 248	Hà Thị	Thái	8	7		8	4		5		
50	K19 - 249	Hạ Thị Thanh	Thảo	9	9		9	7		8		
51	K19 - 250	Nguyễn Thị	Thu	BỎ HỌC								
52	K19 - 251	Trần Bích	Thuận	9	8		9	8		8		
53	K19 - 252	Đỗ Thị Minh	Thúy	\	\		\	\		\		Bỏ học
54	K19 - 253	Đào Thị Thu	Thủy	8	8		8	0	6	(3)	7	Vắng thi
55	K19 - 254	Bùi Huyền	Trang	BỎ HỌC								
56	K19 - 255	Ngô Thị Thu	Trang	9	8		9	5		6		
57	K19 - 256	Đào Đức	Trung	BỎ HỌC								
58	K19 - 257	Lương Thị	Xuân	9	8		9	5		6		
59	K19 - 258	Trần Thị	Xuân	8	8		8	7		7		
60	K19 - 259	Nguyễn Thị Thanh	Hoa	9	8		9	5		6		Đợt 3 27/09/1997
61	K19 - 260	Phạm Thị Ánh	Hồng	9	8		9	1	4	(4)	6	
62	K19 - 261	Phan Thị Thùy	Linh	BỎ HỌC								
63	K19 - 262	Tô Phương	Thảo	9	8		9	5		6		
64	K19 - 263	Nguyễn Thị	Dung	8	8		8	3		5		Đợt 4
65	K19 - 264	Nguyễn Văn	Hùng	8	7		8	6		7		
66	K19 - 265	Phan Văn	Vinh	BỎ HỌC								Đợt 5

Ấn định danh sách lớp có: 43 sinh viên đang theo học.

Số sinh viên được dự thi: 42.....Số sinh viên không được dự thi: 01 (K19 - 252)...

Số lỗi sửa chữa ĐBP: 0.....Số lỗi sửa chữa ĐTHP, ĐHP: 01 (K19 - 217).....

Ngày 03 tháng 1 năm 2017

GIÁO VIÊN BỘ MÔN

CB CHẤM THI 1

CB CHẤM THI 2

CB KIỂM TRA

TP KHẢO THÍ & KĐCL

Ng. T. Ngọc Mai

Ng. T. Hồng Thắm

Ng. T. Ngọc Mai

Nguyễn Lê Thùy

Nguyễn Phước Thảo

TRƯỜNG CAO ĐẲNG VĨNH PHÚC

SỔ ĐIỂM BỘ MÔN

LỚP 119 - GIÁO DỤC TIỂU HỌC A3

Kì: 3....KHÓA HỌC 2015 - 2018

HỌ VÀ TÊN GIẢNG VIÊN: *Nguyễn Thị Linh*

HỌC PHẦN: Giáo dục môi trường HÌNH THỨC THI, KIỂM TRA: Vấn

TT	SBD (Mã số SV)	HỌ VÀ TÊN		ĐIỂM BỘ PHẬN			ĐTHP		ĐHP		GHI CHÚ	
				Đ CC	Đ. KTTX		Đ BP	L1	L2	L1		L2
					A1	A2						
1	K19 - 200	Trần Thị	Thái	9	7		8	5		6	Đợt 1	
2	K19 - 201	Hà Thị Kiều	Anh	9	8		9	9		9	Đợt 2	
3	K19 - 202	Lương Hải	Anh	9	8		9	8		8		
4	K19 - 203	Nguyễn Thị Hồng	Châm	8	7		8	7		7		
5	K19 - 204	Hoàng Xuân	Diệu	BỎ HỌC								
6	K19 - 205	Lưu Minh	Đức	9	7		8	7		7		
7	K19 - 206	Nguyễn Thị	Hạnh	9	8		9	8		8		
8	K19 - 207	Nguyễn Thị	Hào	7	8		8	5		6		
9	K19 - 208	Nguyễn Thị	Hiền	5	6		6	8		7		
10	K19 - 209	Tạ Thị	Hiền	5	7		6	8		7		
11	K19 - 210	Phạm Quang	Hiệp	BỎ HỌC								
12	K19 - 211	Nguyễn Thị	Hoa	9	7		8	8		8		
13	K19 - 212	Nguyễn Thị Thanh	Hoa	BỎ HỌC								24/12/1997
14	K19 - 213	Nguyễn Thanh	Hoài	9	8		9	5		6		
15	K19 - 214	Hà Thị	Hồng	8	7		8	5		6		
16	K19 - 215	Phan Văn	Hùng	9	8		9	6		7		
17	K19 - 216	Vũ Thị Mỹ	Huyền	BỎ HỌC								
18	K19 - 217	Hoàng Thu	Hương	7	7		7	5		6		
19	K19 - 218	Nguyễn Thị	Hương	9	6		8	7		7		
20	K19 - 219	Phan Thị	Hường	8	7		8	3		5		
21	K19 - 220	Nguyễn Thị Ngọc	Lan	9	8		9	4		6		
22	K19 - 221	Tạ Thị Bích	Lệ	9	7		8	7		7		
23	K19 - 222	Bùi Thị	Liên	BỎ HỌC								
24	K19 - 223	Đỗ Thị	Loan	BỎ HỌC								
25	K19 - 224	Nguyễn Phương	Loan	10	7		9	4		6		
26	K19 - 225	Nguyễn Thị Hồng	Loan	8	7		8	5		6		
27	K19 - 226	Trần Thị Kiều	Loan	BỎ HỌC								
28	K19 - 227	Nguyễn Thị	Lơ	BỎ HỌC								
29	K19 - 228	Ngô Thị	Mai	9	8		9	2	9	4	9	
30	K19 - 229	Lưu Thị	Mận	8	7		8	3		5		
31	K19 - 230	Nguyễn Thị	Minh	BỎ HỌC								
32	K19 - 231	Nguyễn Thị Huyền	My	BỎ HỌC								

TT	SBD (Mã số SV)	HỌ VÀ TÊN		ĐIỂM BỘ PHẬN			ĐTHP		ĐHP		GHI CHÚ	
				Đ CC	Đ. KTTX		Đ BP	L1	L2	L1		L2
					A1	A2						
33	K19 - 232	Phùng Trà	My	BỎ HỌC								
34	K19 - 233	Nguyễn Thị	Ngọc	8	7		8	8		8		
35	K19 - 234	Nguyễn Thị Như	Ngọc	8	8		8	6		7		
36	K19 - 235	Đặng Minh	Nguyệt	BỎ HỌC								
37	K19 - 236	Nguyễn Thị Thúy	Nhi	BỎ HỌC								
38	K19 - 237	Dương Thị Tuyết	Nhung	8	7		8	4		5		
39	K19 - 238	Hà Thị Hồng	Nhung	8	7		8	9		9		
40	K19 - 239	Nguyễn Thị	Nhung	BỎ HỌC								
41	K19 - 240	Đỗ Thị Thu	Phương	BỎ HỌC								
42	K19 - 241	Nguyễn Mai	Phương	BỎ HỌC								
43	K19 - 242	Nguyễn Thị Bích	Phương	BỎ HỌC								
44	K19 - 243	Nguyễn Thị	Phượng	9	7		8	2	3	4	5	
45	K19 - 244	Nguyễn Thị	Quỳnh	8	7		8	5		6		
46	K19 - 245	Nguyễn Thị Minh	Tâm	BỎ HỌC								
47	K19 - 246	Nguyễn Thị Kim	Tuyền	9	7		8	5		6		
48	K19 - 247	Phùng Thị Kim	Tuyền	9	8		9	9		9		
49	K19 - 248	Hà Thị	Thái	6	7		7	4		5		
50	K19 - 249	Hạ Thị Thanh	Thảo	9	8		9	6		7		
51	K19 - 250	Nguyễn Thị	Thu	BỎ HỌC								
52	K19 - 251	Trần Bích	Thuận	9	8		9	8		8		
53	K19 - 252	Đỗ Thị Minh	Thúy	0	0		0	0	0	0	0	Cấm thi
54	K19 - 253	Đào Thị Thu	Thùy	8	7		8	5		6		
55	K19 - 254	Bùi Huyền	Trang	BỎ HỌC								
56	K19 - 255	Ngô Thị Thu	Trang	8	6		7	7		7		
57	K19 - 256	Đào Đức	Trung	BỎ HỌC								
58	K19 - 257	Lương Thị	Xuân	7	7		7	5		6		
59	K19 - 258	Trần Thị	Xuân	7	7		7	8		8		
60	K19 - 259	Nguyễn Thị Thanh	Hoa	9	7		8	4		5		Đợt 3 27/09/1997
61	K19 - 260	Phạm Thị Ánh	Hồng	8	7		8	6		7		
62	K19 - 261	Phan Thị Thùy	Linh	BỎ HỌC								
63	K19 - 262	Tô Phương	Thảo	9	8		9	7		8		
64	K19 - 263	Nguyễn Thị	Dung	8	7		8	2	2	4	4	Đợt 4
65	K19 - 264	Nguyễn Văn	Hùng	9	7		8	6		7		
66	K19 - 265	Phan Văn	Vinh	BỎ HỌC								Đợt 5

Ấn định danh sách lớp có: ⁴² sinh viên đang theo học.

Số sinh viên được dự thi: ⁴².....Số sinh viên không được dự thi: ⁰¹ (252).....

Số lỗi sửa chữa ĐBP: ⁰.....Số lỗi sửa chữa ĐTHP, ĐHP: ⁰.....

Ngày 03 tháng 1 năm 2017

GIÁO VIÊN BỘ MÔN CB CHẤM THI 1 CB CHẤM THI 2 CB KIỂM TRA TP KHẢO THÍ & KĐCL

Lương Thị Linh *Nguyễn Hữu Châu* *Nguyễn Lê Thùy* *Nguyễn Văn Thảo*

LỚP: K19 - GIÁO DỤC TIỂU HỌC A3

Kì: 3....KHÓA HỌC 2015 - 2018

HỌ VÀ TÊN GIẢNG VIÊN: Nguyễn Hữu Huân

HỌC PHẦN: Giáo dục thể chất 3 HÌNH THỨC THI, KIỂM TRA: Nội

TT	SBD (Mã số SV)	HỌ VÀ TÊN		ĐIỂM BỘ PHẬN			ĐTHP		ĐHP		GHI CHÚ	
				Đ CC	Đ. KTTX		Đ BP	L1	L2	L1		L2
					A1	A2						
1	K19 - 200	Trần Thị	Thái	8	7		8	6		7	Đợt 1	
2	K19 - 201	Hà Thị Kiều	Anh	8	7		8	10		9	Đợt 2	
3	K19 - 202	Lương Hải	Anh	8	7		8	8		8		
4	K19 - 203	Nguyễn Thị Hồng	Châm	9	8		9	3		5		
5	K19 - 204	Hoàng Xuân	Diệu	BỎ HỌC								
6	K19 - 205	Lưu Minh	Đức	9	9		9	8		8		
7	K19 - 206	Nguyễn Thị	Hạnh	8	7		8	10		9		
8	K19 - 207	Nguyễn Thị	Hào	8	7		8	6		7		
9	K19 - 208	Nguyễn Thị	Hiền	9	9		9	9		9		
10	K19 - 209	Tạ Thị	Hiền	9	8		9	8		8		
11	K19 - 210	Phạm Quang	Hiệp	BỎ HỌC								
12	K19 - 211	Nguyễn Thị	Hoa	9	8		9	8		8		
13	K19 - 212	Nguyễn Thị Thanh	Hoa	BỎ HỌC							24/12/1997	
14	K19 - 213	Nguyễn Thanh	Hoài	9	8		9	10		10		
15	K19 - 214	Hà Thị	Hồng	8	7		8	7		7		
16	K19 - 215	Phan Văn	Hùng	9	8		9	4		6		
17	K19 - 216	Vũ Thị Mỹ	Huyền	BỎ HỌC								
18	K19 - 217	Hoàng Thu	Hương	9	10		10	6		7		
19	K19 - 218	Nguyễn Thị	Hương	8	7		8	9		9		
20	K19 - 219	Phan Thị	Hường	8	9		9	3		5		
21	K19 - 220	Nguyễn Thị Ngọc	Lan	9	10		10	10		10		
22	K19 - 221	Tạ Thị Bích	Lệ	9	8		9	8		8		
23	K19 - 222	Bùi Thị	Liên	BỎ HỌC								
24	K19 - 223	Đỗ Thị	Loan	BỎ HỌC								
25	K19 - 224	Nguyễn Phương	Loan	8	8		8	6		7		
26	K19 - 225	Nguyễn Thị Hồng	Loan	8	9		9	6		7		
27	K19 - 226	Trần Thị Kiều	Loan	BỎ HỌC								
28	K19 - 227	Nguyễn Thị	Lơ	BỎ HỌC								
29	K19 - 228	Ngô Thị	Mai	8	8		8	7		7		
30	K19 - 229	Lưu Thị	Mận	8	7		8	8		8		
31	K19 - 230	Nguyễn Thị	Minh	BỎ HỌC								
32	K19 - 231	Nguyễn Thị Huyền	My	BỎ HỌC								

TT	SBD (Mã số SV)	HỌ VÀ TÊN		ĐIỂM BỘ PHẬN			ĐTHP		ĐHP		GHI CHÚ	
				Đ CC	Đ. KTTX		Đ BP	L1	L2	L1		L2
					A1	A2						
33	K19 - 232	Phùng Trà	My	BỎ HỌC								
34	K19 - 233	Nguyễn Thị	Ngọc	9	8		9	3		5		
35	K19 - 234	Nguyễn Thị Như	Ngọc	8	7		8	3		5		
36	K19 - 235	Đặng Minh	Nguyệt	BỎ HỌC								
37	K19 - 236	Nguyễn Thị Thúy	Nhi	BỎ HỌC								
38	K19 - 237	Dương Thị Tuyết	Nhung	9	9		9	6		7		
39	K19 - 238	Hà Thị Hồng	Nhung	8	7		8	6		7		
40	K19 - 239	Nguyễn Thị	Nhung	BỎ HỌC								
41	K19 - 240	Đỗ Thị Thu	Phương	BỎ HỌC								
42	K19 - 241	Nguyễn Mai	Phương	BỎ HỌC								
43	K19 - 242	Nguyễn Thị Bích	Phương	BỎ HỌC								
44	K19 - 243	Nguyễn Thị	Phượng	9	10		10	2		5		
45	K19 - 244	Nguyễn Thị	Quỳnh	9	10		10	6		7		
46	K19 - 245	Nguyễn Thị Minh	Tâm	BỎ HỌC								
47	K19 - 246	Nguyễn Thị Kim	Tuyển	9	8		9	4		6		
48	K19 - 247	Phùng Thị Kim	Tuyển	9	10		10	10		10		
49	K19 - 248	Hà Thị	Thái	8	8		8	2	1	4	3	
50	K19 - 249	Hạ Thị Thanh	Thảo	8	7		8	2	4	4	5	
51	K19 - 250	Nguyễn Thị	Thu	BỎ HỌC								
52	K19 - 251	Trần Bích	Thuận	9	10		10	6		7		
53	K19 - 252	Đỗ Thị Minh	Thúy	0	0		0	0	0	0	0	Cấm thi
54	K19 - 253	Đào Thị Thu	Thủy	0	0		0	0	0	0	0	
55	K19 - 254	Bùi Huyền	Trang	BỎ HỌC								
56	K19 - 255	Ngô Thị Thu	Trang	8	7		8	3		5		
57	K19 - 256	Đào Đức	Trung	BỎ HỌC								
58	K19 - 257	Lương Thị	Xuân	8	7		8	4		5		
59	K19 - 258	Trần Thị	Xuân	8	7		8	5		6		
60	K19 - 259	Nguyễn Thị Thanh	Hoa	9	8		9	2	2	4	4	Đợt 3 27/09/1997
61	K19 - 260	Phạm Thị Ánh	Hồng	9	10		10	1	1	4	4	
62	K19 - 261	Phan Thị Thùy	Linh	BỎ HỌC								
63	K19 - 262	Tô Phương	Thảo	8	7		8	1	4	3	5	
64	K19 - 263	Nguyễn Thị	Dung	9	10		10	3		5		Đợt 4
65	K19 - 264	Nguyễn Văn	Hùng	9	10		10	7		8		
66	K19 - 265	Phan Văn	Vinh	BỎ HỌC								Đợt 5

Ấn định danh sách lớp có: 43 sinh viên đang theo học.

Số sinh viên được dự thi: 41 Số sinh viên không được dự thi: 02 (252 - 253)

Số lỗi sửa chữa ĐBP: 0 Số lỗi sửa chữa ĐTHP, ĐHP: 0

Ngày 03 tháng 1 năm 2017

GIÁO VIÊN BỘ MÔN CB CHẤM THI 1 CB CHẤM THI 2 CB KIỂM TRA TP KHẢO THI & KDCL

Nguyễn Hữu Hoàn

Ng. Hữu Hoàn

Nguyễn Bình Kiệt

Nguyễn Lê Thủy

Nguyễn P. Thảo

LỚP K19 - GIÁO DỤC TIỂU HỌC A3

Kì: III KHÓA HỌC 2015 - 2018

HỌ VÀ TÊN GIẢNG VIÊN: NGUYỄN THỊ HOÀ

HỌC PHẦN: P.T.C. Công tác Đoàn, T.N.T.H. HÌNH THỨC THI, KIỂM TRA:Viết.....

TT	SBD (Mã số SV)	HỌ VÀ TÊN		ĐIỂM BỘ PHẬN			ĐTHP		ĐHP		GHI CHÚ	
				Đ CC	Đ. KTTX		Đ BP	L1	L2	L1		L2
					A1	A2						
1	K19 - 200	Trần Thị	Thái	9	7		8	4		5		Dợt 1
2	K19 - 201	Hà Thị Kiều	Anh	9	8		9	8		8		Dợt 2
3	K19 - 202	Lương Hải	Anh	9	9		9	8		8		
4	K19 - 203	Nguyễn Thị Hồng	Châm	9	7		8	4		5		
5	K19 - 204	Hoàng Xuân	Diệu	BỎ HỌC								
6	K19 - 205	Lưu Minh	Đức	9	8		9	8		8		
7	K19 - 206	Nguyễn Thị	Hạnh	9	8		9	5		6		
8	K19 - 207	Nguyễn Thị	Hào	9	8		9	3		5		
9	K19 - 208	Nguyễn Thị	Hiền	9	8		9	8		8		
10	K19 - 209	Tạ Thị	Hiền	9	8		9	9		9		
11	K19 - 210	Phạm Quang	Hiệp	BỎ HỌC								
12	K19 - 211	Nguyễn Thị	Hoa	9	7		8	6		7		
13	K19 - 212	Nguyễn Thị Thanh	Hoa	BỎ HỌC								24/12/1997
14	K19 - 213	Nguyễn Thanh	Hoài	9	7		8	8		8		
15	K19 - 214	Hà Thị	Hồng	9	8		9	8		8		
16	K19 - 215	Phan Văn	Hùng	9	8		9	7		8		
17	K19 - 216	Vũ Thị Mỹ	Huyền	BỎ HỌC								
18	K19 - 217	Hoàng Thu	Hương	9	7		8	4		5		
19	K19 - 218	Nguyễn Thị	Hương	9	8		9	7		8		
20	K19 - 219	Phan Thị	Hường	9	9		9	5		6		
21	K19 - 220	Nguyễn Thị Ngọc	Lan	9	8		9	5		6		
22	K19 - 221	Tạ Thị Bích	Lệ	9	7		8	9		9		
23	K19 - 222	Bùi Thị	Liên	BỎ HỌC								
24	K19 - 223	Đỗ Thị	Loan	BỎ HỌC								
25	K19 - 224	Nguyễn Phương	Loan	9	8		9	9		9		
26	K19 - 225	Nguyễn Thị Hồng	Loan	9	7		8	7		7		
27	K19 - 226	Trần Thị Kiều	Loan	BỎ HỌC								
28	K19 - 227	Nguyễn Thị	Lơ	BỎ HỌC								
29	K19 - 228	Ngô Thị	Mai	9	9		9	8		8		
30	K19 - 229	Lưu Thị	Mận	9	7		8	3		5		
31	K19 - 230	Nguyễn Thị	Minh	BỎ HỌC								
32	K19 - 231	Nguyễn Thị Huyền	My	BỎ HỌC								

TT	SBD (Mã số SV)	HỌ VÀ TÊN		ĐIỂM BỘ PHẬN			ĐTHP		ĐHP		GHI CHÚ	
				Đ CC	Đ. KTTX		Đ BP	L1	L2	L1		L2
					A1	A2						
33	K19 - 232	Phùng Trà	My	BỎ HỌC								
34	K19 - 233	Nguyễn Thị	Ngọc	9	8		9	4		6		
35	K19 - 234	Nguyễn Thị Như	Ngọc	9	7		8	1	0	3	3	VL2 KP
36	K19 - 235	Đặng Minh	Nguyệt	BỎ HỌC								
37	K19 - 236	Nguyễn Thị Thúy	Nhi	BỎ HỌC								
38	K19 - 237	Dương Thị Tuyết	Nhung	9	7		8	6		7		
39	K19 - 238	Hà Thị Hồng	Nhung	9	8		9	8		8		
40	K19 - 239	Nguyễn Thị	Nhung	BỎ HỌC								
41	K19 - 240	Đỗ Thị Thu	Phương	BỎ HỌC								
42	K19 - 241	Nguyễn Mai	Phương	BỎ HỌC								
43	K19 - 242	Nguyễn Thị Bích	Phương	BỎ HỌC								
44	K19 - 243	Nguyễn Thị	Phượng	9	8		9	4		6		
45	K19 - 244	Nguyễn Thị	Quỳnh	9	7		8	5		6		
46	K19 - 245	Nguyễn Thị Minh	Tâm	BỎ HỌC								
47	K19 - 246	Nguyễn Thị Kim	Tuyền	9	8		9	5		6		
48	K19 - 247	Phùng Thị Kim	Tuyền	9	8		9	9		9		
49	K19 - 248	Hà Thị	Thái	9	7		8	4		5		
50	K19 - 249	Hạ Thị Thanh	Thảo	9	7		8	8		8		
51	K19 - 250	Nguyễn Thị	Thu	BỎ HỌC								
52	K19 - 251	Trần Bích	Thuận	9	8		9	8		8		
53	K19 - 252	Đỗ Thị Minh	Thúy	0	0		0	0		0		Cấm thi
54	K19 - 253	Đào Thị Thu	Thùy	0	0		0	0		0		Cấm thi
55	K19 - 254	Bùi Huyền	Trang	BỎ HỌC								
56	K19 - 255	Ngô Thị Thu	Trang	9	7		8	7		7		
57	K19 - 256	Đào Đức	Trung	BỎ HỌC								
58	K19 - 257	Lương Thị	Xuân	9	7		8	1	7	3	7	
59	K19 - 258	Trần Thị	Xuân	9	8		9	7		8		
60	K19 - 259	Nguyễn Thị Thanh	Hoa	9	7		8	4		5		Đợt 3 27/09/1997
61	K19 - 260	Phạm Thị Ánh	Hồng	9	8		9	3		5		
62	K19 - 261	Phan Thị Thùy	Linh	BỎ HỌC								
63	K19 - 262	Tô Phương	Thảo	9	7		8	5		6		
64	K19 - 263	Nguyễn Thị	Dung	9	7		8	4		5		Đợt 4
65	K19 - 264	Nguyễn Văn	Hùng	9	7		8	5		6		
66	K19 - 265	Phan Văn	Vinh	BỎ HỌC								Đợt 5

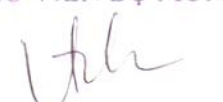
Ấn định danh sách lớp có: 43 sinh viên đang theo học.

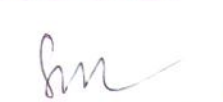
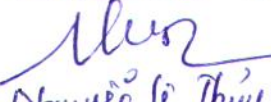
Số sinh viên được dự thi: 41 Số sinh viên không được dự thi: 02 < 252 > 253 >

Số lỗi sửa chữa ĐBP: 0 Số lỗi sửa chữa ĐTHP, ĐHP: 04 < 262 > 2: 0

Ngày 4 tháng 1 năm 2017

GIÁO VIÊN BỘ MÔN CB CHẤM THI 1 CB CHẤM THI 2 CB KIỂM TRA TP KHẢO THÍ & KĐCL




 Nguyễn Thị Hoa Nguyễn Thị Hoa Bùi Thị Sen Nguyễn Lê Thủy Nguyễn Văn P. Thảo

SỔ ĐIỂM BỘ MÔN

CAO ĐẲNG
LỚP K19 - GIÁO DỤC TIỂU HỌC A3

KÌ: ...2... KHÓA HỌC 2015 - 2018

HỌ VÀ TÊN GIẢNG VIÊN:Minh Thị Nguyệt Nga.....

HỌC PHẦN: Đại học toán TU HÌNH THỨC THI, KIỂM TRA: Thi

TT	SBD (Mã số SV)	HỌ VÀ TÊN		ĐIỂM BỘ PHẬN			ĐTHP		ĐHP		GHI CHÚ	
				Đ CC	Đ. KTTX		Đ BP	L1	L2	L1		L2
					A1	A2						
1	K19 - 200	Trần Thị	Thái	9	9		9	4		6	Đợt 1	
2	K19 - 201	Hà Thị Kiều	Anh	9	9		9	6		7	Đợt 2	
3	K19 - 202	Lương Hải	Anh	9	9		9	7		8		
4	K19 - 203	Nguyễn Thị Hồng	Châm	9	9		9	5		6		
5	K19 - 204	Hoàng Xuân	Diệu	BỎ HỌC								
6	K19 - 205	Lưu Minh	Đức	9	9		9	5		6		
7	K19 - 206	Nguyễn Thị	Hạnh	9	9		9	6		7		
8	K19 - 207	Nguyễn Thị	Hào	9	9		9	6		7		
9	K19 - 208	Nguyễn Thị	Hiền	9	9		9	4		6		
10	K19 - 209	Tạ Thị	Hiền	9	9		9	6		7	Vắng có ph	
11	K19 - 210	Phạm Quang	Hiệp	BỎ HỌC								
12	K19 - 211	Nguyễn Thị	Hoa	9	9		9	6		7		
13	K19 - 212	Nguyễn Thị Thanh	Hoa	BỎ HỌC								24/12/1997
14	K19 - 213	Nguyễn Thanh	Hoài	9	9		9	6		7		
15	K19 - 214	Hà Thị	Hồng	9	9		9	2	6	4	7	
16	K19 - 215	Phan Văn	Hùng	9	9		9	3		5		
17	K19 - 216	Vũ Thị Mỹ	Huyền	BỎ HỌC								
18	K19 - 217	Hoàng Thu	Hương	9	9		9	4		6		
19	K19 - 218	Nguyễn Thị	Hương	9	9		9	4		6		
20	K19 - 219	Phan Thị	Hường	9	9		9	3		5		
21	K19 - 220	Nguyễn Thị Ngọc	Lan	9	9		9	7		8		
22	K19 - 221	Tạ Thị Bích	Lệ	9	9		9	6		7		
23	K19 - 222	Bùi Thị	Liên	BỎ HỌC								
24	K19 - 223	Đỗ Thị	Loan	BỎ HỌC								
25	K19 - 224	Nguyễn Phương	Loan	9	9		9	3		5		
26	K19 - 225	Nguyễn Thị Hồng	Loan	9	9		9	4		6		
27	K19 - 226	Trần Thị Kiều	Loan	BỎ HỌC								
28	K19 - 227	Nguyễn Thị	Lơ	BỎ HỌC								
29	K19 - 228	Ngô Thị	Mai	9	10		10	6		7		
30	K19 - 229	Lưu Thị	Mận	9	9		9	4		6		
31	K19 - 230	Nguyễn Thị	Minh	BỎ HỌC								
32	K19 - 231	Nguyễn Thị Huyền	My	BỎ HỌC								



